

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2016.

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/4/2016,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
2. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2015, và triển khai kế hoạch năm 2016:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2015	TH 2015	
				Giá trị	%so KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	600,00	664,40	111%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	15,00	15,63	104%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	13,24	15,52	117%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	20,00	25,03	125%

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015:

- Báo cáo tài chính của Công ty mẹ năm 2015.
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015.

5. Trích lập các quỹ năm 2015

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển : 921.554.071 đồng
 - Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.843.108.141 đồng
- Lợi nhuận sau trích lập quỹ là 15.666.419.200 đồng.

6. Phương án chi trả cổ tức năm 2015 với tỷ lệ 4%/Vốn Điều lệ tương đương 15.455.440.000 đồng (Mười lăm tỷ bốn trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định thời gian và địa điểm trả cổ tức cho phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty và lợi ích của Cổ đông.

7. Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.

8. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016.

8.1. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015

- Tiền lương của Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT chuyên trách chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 1.344.567.576 đồng

+ Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng (3.000.000 đ/người/tháng).

- Tiền lương của Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát, Ủy viên BKS chuyên trách chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 293.596.214 đồng.

+ Ủy viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 48.000.000 đồng (2.000.000 đ/người/tháng).

8.2. Phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016:

- Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT; Trưởng Ban kiểm soát và Ủy viên Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ủy viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm không hưởng lương tại Công ty:

+ Thù lao của Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000 đ/người/tháng

+ Thù lao của Ủy viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000 đ/người/tháng

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí:

- **Phần mở đầu Điều lệ:** “Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Doanh nghiệp”.

- **Mục c, khoản 1, điều 1, chương I:** “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014”.

- **Mục h, khoản 2, điều 11, chương VI:** “Yêu cầu công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp”.

- **Mục e, khoản 3, điều 13, chương VI:** “Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình”.

- **Mục b, khoản 4, điều 13, chương VI:** “Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định khoản 5 điều 136 Luật Doanh nghiệp”.

- **Mục c, khoản 4, điều 13, chương VI:** Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.

- **Mục n, khoản 2, điều 14, chương VI:** “Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất”.

- **Khoản 1, điều 18, chương VI:** “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết”.

- **Khoản 2, điều 18, chương VI:** “Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết”.

- **Điều 20, chương VI:**

Khoản 1: “Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;

c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc.

Khoản 2: “Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi

nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tính trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp (hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền) tại Đại hội đồng cổ đông hoặc bằng phiếu biểu quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản”.

Khoản 3: “Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong nghị quyết, quyết định đó”.

Khoản 4: “Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với nghị quyết, quyết định đã được thông qua thì nghị quyết, quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác”.

- **Khoản 1, điều 37, chương X:** “Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này...”

- **Khoản 1, điều 59, chương XXII:** “Bản điều lệ này gồm 22 chương 60 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầukhí nhất trí thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2016 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này”.

10. Chấp thuận ông **Đỗ Xuân Bình**, sinh ngày 06/02/1973, Thạc sỹ Công trình Thủy lợi, nguyên Phó Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn Dự án Điện lực Dầu khí, đại diện phần vốn của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) tại Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí (PVMACHINO) làm Ủy viên Hội đồng quản trị PVMACHINO thay ông Trần Minh Tuấn kể từ ngày 21/10/2015.

11. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2016
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	700,00
	Trong đó:		
	- Công ty Mẹ	Nt	670,00
	- Công ty TNHH MTV Máy – TBKD Sài Gòn	Nt	30,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	23,00
	Trong đó:		
	- Công ty Mẹ	Nt	23,00
	- Công ty TNHH MTV Máy – TBKD Sài Gòn	Nt	0
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	23,00

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2016
	Trong đó:		
	- Công ty Mẹ	Nt	23,00
	- Công ty TNHH MTV Máy – TBDK Sài Gòn	Nt	0
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	23,33
5	Đầu tư mua sắm trang thiết bị	Nt	0,924
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVMACHINO;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiệp